

VIỆT NAM BƯỚC ĐẦU ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1976 - 1986)

Hai là sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa" .

Hai nhiệm vụ chiến lược đó có quan hệ mật thiết với nhau. Phải xây dựng chủ nghĩa xã hội đạt được những kết quả thiết thực làm cho đất nước mạnh lên về mọi mặt và trong mọi hoàn cảnh thì mới có đủ sức đánh thắng mọi cuộc chiến tranh xâm lược của địch, bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Ngược lại, có tăng cường phòng thủ đất nước, làm thất bại chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch và bảo đảm cho đất nước luôn luôn được vững chắc thì mới có điều kiện để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Nhưng trong khi không buông lỏng nhiệm vụ củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, "Đảng ta và nhân dân ta phải đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bởi vì, chủ nghĩa xã hội không những là mục đích của toàn bộ sự nghiệp của chúng ta, mà còn vì chủ nghĩa xã hội, sự vững mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa là bảo đảm cho độc lập tự do của Tổ quốc" .

Đại hội khẳng định tiếp tục thực hiện đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa và đường lối xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa trong thời kì quá độ do Đại hội lần thứ IV đề ra. Đường lối chung và đường lối

kinh tế chỉ đạo mọi hoạt động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong cả thời kì quá độ.

Tuy nhiên, đến Đại hội V, đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kì quá độ bắt đầu có sự điều chỉnh, bổ sung, phát triển, cụ thể hoá cho cả nước, cũng như cho từng ngành, từng lĩnh vực, sát với những điều kiện lịch sử của đất nước, với những yêu cầu và khả năng của nhân dân ta trong từng chặng đường.

Đại hội xác định thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta phải trải qua nhiều chặng đường. Chặng đường trước mắt bao gồm 5 năm (1981 - 1985) và kéo dài cho đến năm 1990, là khoảng thời gian có tầm quan trọng đặc biệt. Đây "là chặng đường tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội và cải tạo xã hội chủ nghĩa, tăng cường hơn nữa sự nhất trí về chính trị và tinh thần của nhân dân, giảm bớt và khắc phục khó khăn, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, chặn đứng và loại trừ các biểu hiện tiêu cực, đạt những tiến bộ quan trọng trong mọi lĩnh vực, tạo ra thế cân đối mới của nền kinh tế, đồng thời chuẩn bị cho những bước tiến vững chắc và mạnh mẽ hơn trong những chặng đường tiếp theo" .

Căn cứ vào đường lối của Đảng và xuất phát từ thực trạng của nền kinh tế quốc dân, Đại hội xác định những mục tiêu kinh tế - xã hội tổng quát

của chặng đường đầu trong thời kì quá độ là: Đáp ứng những nhu cầu cấp bách và thiết yếu nhất, dần dần ổn định, tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, trước hết là giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm, đáp ứng tốt hơn những nhu cầu về mặc, học hành, chữa bệnh, về ở, đi lại về chăm sóc trẻ em và các nhu cầu tiêu dùng thiết yếu khác. Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất – kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội, chủ yếu nhằm thúc đẩy sản xuất nông nghiệp hàng tiêu dùng và xuất khẩu, đồng thời tăng thêm trang bị kĩ thuật cho sự phát triển mạnh mẽ hơn nữa của công nghiệp nặng trong chặng đường tiếp theo. Hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở các tỉnh miền Nam; tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong cả nước. Đáp ứng các nhu cầu của công cuộc phòng thủ đất nước, củng cố quốc phòng và giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội. Đại hội thông qua những nhiệm vụ văn hoá, xã hội, tăng cường Nhà nước xã hội chủ nghĩa, phát động phong trào cách mạng của quần chúng, chính sách đối ngoại, nhiệm vụ nâng cao sức chiến đấu của Đảng.

Đại hội đã thông qua Điều lệ (sửa đổi) của Đảng và bầu Ban Chấp hành Trung ương Đảng gồm 116 uỷ viên chính thức và 36 uỷ viên dự khuyết, do Lê Duẩn làm Tổng Bí thư. Đại hội lần thứ V của Đảng là kết quả của một quá trình làm việc nghiêm túc, tập hợp ý kiến của toàn Đảng nhằm giải quyết những vấn đề gay gắt, nóng bỏng đang đặt ra của cách mạng

Việt Nam. Đại hội đánh dấu một bước chuyển biến mới về sự lãnh đạo của Đảng trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

2- Thực hiện. kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985)

Kế hoạch Nhà nước 5 năm được thông qua tại Đại hội lần thứ V của Đảng. Mục tiêu cơ bản của kế hoạch là phát triển thêm một bước, sắp xếp lại cơ cấu và đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa nền kinh tế quốc dân, nhằm cơ bản ổn định tình hình kinh tế và xã hội, đáp ứng những nhu cầu cấp bách và thiết yếu nhất của đời sống nhân dân, giảm nhẹ những mất cân đối nghiêm trọng nhất của nền kinh tế, khắc phục một bước quan trọng tình hình không bình thường về phân phối, lưu thông, tăng thêm tiền đề và điều kiện để tiến lên mạnh mẽ và vững chắc hơn trong những năm sau.

Vượt qua mọi khó khăn, trở ngại do những hạn chế, yếu kém của thời kì trước và sự chống phá của các thế lực thù địch, trong 5 năm thực hiện kế hoạch Nhà nước (1981 - 1985), nhân dân ta đã đạt được nhiều thành tựu và tiến bộ quan trọng. Trước hết, chúng ta đã chặn được đà giảm sút của nền kinh tế.

Sản xuất nông nghiệp tăng tốc độ bình quân mỗi năm là 4,9% (so với 1,9% mỗi năm trong thời kì 1976 - 1980). Sản lượng lương thực tăng

bình quân mỗi năm từ 13,4 triệu tấn (thời kì 1976 - 1980) lên 17 triệu tấn (thời kì 1981 - 1985). Sản xuất công nghiệp tăng tốc độ bình quân mỗi năm 9,5% (so với 0,6% mỗi năm trong thời kì 1976 - 1980). Thu nhập quốc dân tăng bình quân mỗi năm là 6,4% (so với 0 4% mỗi năm trong thời kì 1976 - 1980).

Năng lực sản xuất trong một số ngành kinh tế được nâng lên. Trong 5 năm, chúng ta đã hoàn thành hàng trăm công trình tương đối lớn và hàng nghìn công trình vừa và nhỏ; trong đó có những công trình quan trọng về dầu khí; điện, cơ khí, xi măng, dệt, đường, thủy lợi, giao thông... Trong 5 năm, năng lực sản xuất trong công nghiệp được bổ sung thêm 456.000 kw điện, 2,5 triệu tấn than, 2,4 triệu tấn xi măng, 33.000 tấn sợi, 58.000 tấn giấy, dầu mỏ bắt đầu được khai thác, các công trình thủy điện Hoà Bình, Trị An được khởi công xây dựng. Trong sản xuất nông nghiệp, có thêm 309.000 ha được tưới nước, 186.000 ha được tiêu úng, 241.000 ha được khai hoang và đưa vào sản xuất. Công tác khoa học kĩ thuật được đẩy mạnh, góp phần thúc đẩy sản xuất, nhất là sản xuất nông nghiệp, phát triển nhanh. Điều đáng chú ý là, trên phạm vi cả nước, bắt đầu xuất hiện nhiều cơ sở sản xuất và kinh doanh khá, nhiều huyện làm ăn tốt; một số địa phương và ngành có cách làm ăn năng động, sáng tạo, có hiệu quả. Thực tiễn sinh động của các cơ sở, các địa phương, các ngành đã cung cấp những kinh nghiệm quý báu cho sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa tiếp tục được đẩy mạnh. Đại bộ phận nông dân miền Nam đi vào con đường làm ăn tập thể, đồng bào Tây Nguyên tích cực tham gia xây dựng cuộc sống mới. Việc áp dụng rộng rãi phương thức khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động theo tinh thần Chỉ thị số 100 - CT/TW ngày 13-1-1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng

tuy chưa hoàn thiện và còn nhiều thiếu sót, nhưng đã góp phần quan trọng tạo nên bước phát triển sản xuất nông nghiệp. Nó không chỉ thúc đẩy tăng năng suất, tăng sản lượng, mà còn tiết kiệm được chi phí, bảo đảm sản xuất có hiệu quả kinh tế cao hơn.

Sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế phát triển và có những đóng góp quan trọng vào việc xây dựng nền văn hoá mới, con người mới xã hội chủ nghĩa.

Cùng với việc chăm lo cải thiện đời sống nhân dân, Nhà nước ta còn chăm lo bảo đảm các nhu cầu của quốc phòng và an ninh, thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Nhân dân ta đã giành thêm những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị và làm nghĩa vụ quốc tế, làm thất bại một bước chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, tiêu diệt và làm tan rã đại bộ phận lực lượng phản động FULRO ở vùng Tây Nguyên, bắt gọn nhiều nhóm phản động khác

và bọn gián điệp, thám báo... Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh.

Những thành tựu đạt được trong thời kì 1981 - 1985 là to lớn, nhưng những khó khăn, yếu kém trên lĩnh vực kinh tế - xã hội của thời kì trước đó không được khắc phục, thậm chí có mặt còn trầm trọng thêm:

- sản xuất tuy tăng hơn trước, nhưng còn chậm so với khả năng sẵn có và công sức bỏ ra; chưa đáp ứng được yêu cầu cần nhanh chóng ổn định đời sống của nhân dân cũng như yêu cầu tích lũy để công nghiệp hoá và củng cố quốc phòng. Một số chỉ tiêu quan trọng của kế hoạch 5 năm (sản xuất lương thực, xi măng, than, gỗ, vải, hàng xuất khẩu...) không đạt đã ảnh hưởng không tốt đến toàn bộ hoạt động kinh tế và đời sống của nhân dân.

- Hiệu quả sản xuất và đầu tư thấp. Các xí nghiệp công nghiệp nhìn chung chỉ sử dụng được một nửa công suất thiết kế; năng suất lao động giảm, chất lượng sản phẩm sút kém.

- Tài nguyên của đất nước chưa được khai thác tốt, lại bị sử dụng lãng phí, nhất là đất nông nghiệp và tài nguyên rừng; môi trường sinh thái bị phá hoại.

Lưu thông chưa thông suốt, phân phối không hợp lí, vật giá tăng nhanh, gây tác động xấu đến sản xuất, đời sống và xã hội. Những mất cân đối lớn trong nền kinh tế (giữa cung và cầu về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, năng lượng, nguyên liệu, vận tải..., giữa thu và chi, giữa xuất khẩu và nhập khẩu...) chậm được giảm nhẹ, thậm chí có mặt gay gắt hơn trước.

Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa chậm được củng cố. Thành phần kinh tế quốc doanh không phát huy được vai trò chủ đạo trong khi các thành phần kinh tế khác chưa được sử dụng và cải tạo tốt

Đời sống của nhân dân, nhất là công nhân viên chức, các vùng sâu, vùng xa, vùng gặp thiên tai còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn. Nhiều người lao động chưa có hoặc chưa đủ việc làm. Nhiều nhu cầu tối thiểu của nhân dân về đời sống vật chất và văn hoá chưa được bảo đảm.

- Hiện tượng tiêu cực trong xã hội chưa được ngăn chặn, thậm chí còn phát triển. Công bằng xã hội bị vi phạm. Pháp luật, kỉ cương không nghiêm. Những hành vi cửa quyền, tham ô, "móc ngoặc" của một số cán bộ và nhân viên nhà nước, những hoạt động làm ăn phi pháp. . . chưa bị xử lí kịp thời và nghiêm khắc .

Thực trạng nói trên làm giảm lòng tin của quần chúng đối với sự lãnh

đạo của Đảng và sự điều hành của các cơ quan Nhà nước. "Nhìn chung, chúng ta chưa thực hiện được mục tiêu do Đại hội lần thứ V đề ra là về cơ bản ổn định tình hình kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân" .

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng trên là do chúng ta "không nghiêm chỉnh thực hiện những kết luận đúng đắn của Đại hội lần thứ V của Đảng về cụ thể hoá đường lối kinh tế trong chặng đường đầu tiên, chưa kiên quyết khắc phục chủ quan nóng vội và bảo thủ trì trệ trong bố trí cơ cấu kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa và quản lí kinh tế, lại phạm những sai lầm mới, nghiêm trọng trong lĩnh vực phân phối, lưu thông; đã buông lỏng chuyên chính vô sản trong quản lí kinh tế, xã hội, trong đấu tranh tư tưởng, văn hoá, trong việc chống lại những âm mưu, thủ đoạn phá hoại thâm độc của kẻ thù"